

Số: 559 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Cơ sở sản xuất cơ khí – kết cấu thép – sản xuất bê tông thành phẩm tại xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Giấy xác nhận số 799/XN-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đăng ký thu hồi khoáng sản đất làm vật liệu san lấp, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Cơ sở sản xuất cơ khí – kết cấu thép – sản xuất bê tông thành phẩm tại xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 158/TTr-SNNMT ngày 06 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Cơ sở sản xuất cơ khí – kết cấu thép – sản xuất bê tông thành phẩm tại xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Thịnh Tiến (Mã số thuế: 4100969123, địa chỉ tại số 230 đường Đào Tấn, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai).

2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Khối lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Q): $Q_{\text{đsl}} = 21.554 \text{ m}^3$ và $Q_{\text{đá VLXD TT}} = 4.068 \text{ m}^3$ (địa chất);

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G): $G_{\text{đsl}} = 64.500$ đồng/ m^3 ; $G_{\text{đá VLXD TT}} = 162.250$ đồng/ m^3 .

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R): $R_{\text{đsl}} = 3,0\%$; $R_{\text{đá VLXD TT}} = 3,0\%$;

3. Tổng số tiền phải nộp: 61.508.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi một triệu, năm trăm lẻ tám nghìn đồng).

4. Tổng số lần nộp: 01 lần.

5. Thời gian nộp: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày cơ quan Thuế ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thuế tỉnh có trách nhiệm thông báo số tiền nêu trên để Công ty TNHH Thịnh Tiến thực hiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đơn đốc việc nộp tiền theo quy định

Điều 3. Công ty TNHH Thịnh Tiến có trách nhiệm nộp tiền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo thông báo của Thuế tỉnh; gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tuy Phước Tây; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Thịnh Tiến chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chi cục ĐC&KS miền Trung;
- CT, PCT TT: N.T Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, N₄.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp